



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 13/12/2025 (Thứ Bảy)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
3.5	20:39	00:00	↙
2.4	02:42	07:00	↗
2.8	07:58	11:15	↙
1.9	13:48	17:30	↗
3.5	21:13	00:30	↙
2.1	03:59	07:45	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Trung	SAMAL	9.9	172	18,680	P/s3 - CL1	03:00	//0500	A2-A5
2	Quang	MAERSK NORDDAL	9.2	172	25,805	P/s3 - CL7	04:00	//0700	A1-A9
3	Quyển	MANTA 8	3	57	399	P/s1 - TL CL7	07:00		01
4	Đ.Toàn	POS LAEMCHABANG	10	172	17,846	P/s3 - BNPH	07:30	//1100	A3-A6
5	H.Trường	HANSA FRESBURG	10.7	176	18,296	P/s3 - CL3	08:00	//1100	A2-A5
6	Đ.Chiến	JOSCO SHINE	8.1	172	18,885	H25 - TCHP	07:30	Y/c MP, SR	08-12
7	N.Tuấn	STARSHIP MERCURY	9.5	197	27,997	P/s3 - CL5	08:30	//1130	A1-A9
8	Thịnh	SAWASDEE PACIFIC	7.7	172	18,051	P/s3 - CL4	08:30	//1130	A3-A6
9	Phú	PANCON BRIDGE	10	172	18,040	P/s3 - CL4-5	19:00	//1900	A3-A6
10	A.Tuấn	KMTC OSAKA	7.8	172	17,853	P/s3 - CL1	14:30	//1800	A2-A5
11	V.Tùng	HANSA OSTERBURG	10.5	176	18,275	P/s3 - CL7	19:30	//2200	A3-A6
12	Đặng - Duy	YM CERTAINTY	10	210	32,720	P/s3 - CL4	20:00	Cano DL, //2300	A1-A9
13	Th.Hùng	LITTLE WARRIOR	9	172	18,848	P/s3 - CL3	21:30	//0000	
14	N.Hoàng - Nghị	FS BITUMEN NO.1	6.3	106	4,620	CR - P/S	07:00	QTCR	
15	N.Hiển - Giang	VIET THUAN QN-02	7	80	2,790	H25 - CAN GIO	07:00	ĐX, SR	
16	T.Cần - M.Hùng	TPC-TK-04; TPC-SL-14	2.9	200	6,257	H25 - CAN GIO	12:00	ĐX, SR	

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Son - Khái	COSCO SHIPPING DENALI	12	366	154,300	CM4 - P/s3	13:30	MP-VTX	A10-H2- STG2
2	T.Tùng - N.Thanh	HYUNDAI NEPTUNE	12	323	110,632	CM2 - P/s3	23:00	MT-VTX	MR-KS- AWA
3	Quân	INTERASIA TRIBUTE	10.5	204	30,676	P/s3 - CM2	23:00	MP	MR-KS

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
-----	----------	--------	-----	-------	-----	---------	-------	---------	---------

1	Đ.Long	KKD 5	3	57	398	CL2 - H25	00:00	SR	01
2	Chính	TD 55	3	53	299	TL CL7 - H25	00:30	SR	01
3	Duyệt	WAN HAI 291	10.5	175	20,899	CL1 - P/s3	06:30	LT	A2-A5
4	B.Long	EVER PRIMA	6.9	182	17,887	CL7 - P/s3	05:30	LT	A1-A9
5	K.Toàn - V.Hải	ANBIEN BAY	6.5	172	17,515	TCHP - H25	08:00	SR	08-12
6	Vinh - Diệu	BALTRUM	8.8	172	18,491	BNPH - P/s3	11:00	LT	A3-A6
7	Đ.Minh	SAWASDEE ATLANTIC	9.7	172	18,051	CL3 - P/s3	11:00	LT	A2-A5
8	N.Cường - V.Dũng	YM CONSTANCY	8.9	210	32,720	CL5 - P/s3	09:00	LT	A1-A9
9	Hà - Hoàn	WAN HAI 362	9.2	204	30,519	CL4 - P/s3	11:30	LT	A3-A6
10	Chương	MAERSK VARNA	9	180	20,927	BP6 - P/s3	15:30	LT	A6-TM
11	Đức	EVER OWN	8.6	195	27,025	CL4-5 - P/s3	19:00	Cano DL	A1-A9
12	Uy	SAMAL	6.4	172	18,680	CL1 - P/s3	18:00	LT	A2-A5
13	N.Trường - H.Thanh	MANTA 8	3	57	399	TL CL7 - P/s2	23:00		01
14	Tân	JOSCO SHINE	9	172	18,885	TCHP - H25	19:00		08-12
15	P.Thùy	MAERSK NORDDAL	6.8	172	25,805	CL7 - P/s3	22:00		A1-A9
16	N.Chiến	SAWASDEE PACIFIC	8.5	172	18,051	CL4 - P/s3	23:00		A3-A6
17	N.Hiến - Giang	STAR 26	3.5	111	3,640	CAN GIO - H25	23:00	ĐX, SR	

PILOTING TO SUCCESS